

THỰC ĐƠN TUẦN 35
Từ ngày 28/04/2025 đến ngày 02/5/2025

THỨ	BỮA SÁNG	SAU HĐNT	BỮA TRƯA	BỮA XÉ	BỮA XÉ CHIỀU
Thứ 2 28/04/2025	Bún cá diêu hồng, cà chua, thơm, củ cải, giá, khèo nèo, ngò gai, rau xà lách	Sữa Net sure	Cơm trắng Mặn: Trứng vịt hấp thịt heo, nấm mèo, hành baro Canh: Su hào, bắp mỳ nấu tôm tươi, nấm kim châm, rau quế Món Luộc: Rau muống	Đu đủ chín	Nui sò vàng nấu cua biển, bông cải xanh, bí ngòi, cải dúng, hành ngò
Thứ 3 29/04/2025	Miến nấu thịt bò, mướp, bắp mỳ,khoai lang, giá, hẹ lá, cải ngọt	Sữa Net sure	Cơm trắng Mặn: Tôm tươi xào cà rốt, hành tây, nấm đùi gà Canh: Cải xoong nấu thịt gà Món Luộc: Cải bó xôi	Nước chanh	Cháo lươn, khoai môn, đậu xanh, nấm rơm, hành ngò, mồng tơi
Thứ 4 30/04/2025	LỄ 30/4 – 1/5				
Thứ 5 01/5/2025					
Thứ 6 02/5/2025					

NHU CẦU NĂNG LƯỢNG CẦN CHO TRẺ NHÀ TRẺ TRONG MỘT NGÀY: 930-1000 KCAL
(Nhu cầu khuyến nghị tại trường của một trẻ trong một ngày chiếm 70-80% nhu cầu cả ngày: 651 - 800 Kcal)

***Tại trường đã cung cấp 78.09% chiếm 726.25**

- + Bữa ăn sáng: 18% chiếm 167.40Kcal
- + Bữa ăn trưa: 30% chiếm 279Kcal
- + Bữa ăn phụ (xế): 8% chiếm 74.41Kcal
- + Bữa ăn xế chiều: 22.09% chiếm 205.44Kcal

*** Cha mẹ bổ sung thêm cho trẻ tại nhà: 21.91% chiếm 203.75kcal**

NHU CẦU NĂNG LƯỢNG CẦN CHO TRẺ MẪU GIÁO TRONG MỘT NGÀY: 1230 - 1320 KCAL
(Nhu cầu khuyến nghị tại trường của một trẻ trong một ngày chiếm 60-70% nhu cầu cả ngày: 738–924 Kcal)

***Tại trường đã cung cấp 67.37% chiếm 828.65kcal**

+ Bữa ăn sáng: 16% chiếm 196.8Kcal

+ Bữa ăn trưa: 30% chiếm 369Kcal

+ Bữa ăn phụ (xế): 6% chiếm 73.80Kcal

+ Bữa ăn xế chiều: 15.37% chiếm 189.05Kcal

*** Cha mẹ bổ sung thêm cho trẻ tại nhà: 32.63% chiếm 401.35Kcal**

BGH (DUYỆT)

CẤP DƯỠNG



Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ